

Nội dung công khai:

1) Tên nhiệm vụ: Nghiên cứu cơ sở khoa học đề xuất chế độ ưu đãi nghề, chế độ đặc thù ngành tài nguyên và môi trường biển (TNMT.2017.06.06);

2) Tên chủ nhiệm nhiệm vụ, các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học:

- Lê Xuân Tùng - Chủ nhiệm đề tài;
- Nguyễn Văn Cường – Thư ký;
- Nguyễn Văn Lương – Thành viên chính;
- Nguyễn Huy Hoàng – Thành viên chính;
- Phạm Ngọc Long – Thành viên chính;
- Nguyễn Thị Lan Hương - Thành viên chính.

3) Mục tiêu của nhiệm vụ:

- Mục tiêu tổng quát: Nghiên cứu cơ sở khoa học nhằm đánh giá tính chất, môi trường làm việc và tính đặc thù nghề nghiệp của viên chức và người lao động làm việc trong ngành tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; có được cơ sở khoa học để đề xuất chế độ phụ cấp đặc thù, chế độ ưu đãi nghề của viên chức và người lao động ngành tài nguyên và môi trường biển.

- Mục tiêu cụ thể:

+ Làm rõ đặc điểm lao động, tính chất nghề nghiệp của viên chức và người lao động thực thi nhiệm vụ trong ngành tài nguyên và môi trường biển, hải đảo.

+ Xác định rõ những ưu điểm và hạn chế, tồn tại của hệ thống các chế độ phụ cấp đặc thù hiện nay đối với viên chức và người lao động đang thực thi nhiệm vụ trong ngành tài nguyên và môi trường biển, hải đảo.

+ Đề xuất xây dựng các chế độ phụ cấp đặc thù ngành cho các đối tượng là lực lượng viên chức và người lao động thực thi nhiệm vụ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường biển, hải đảo.

4) Các nội dung nghiên cứu chính phải thực hiện:

- Điều tra thực trạng về chế độ ưu đãi nghề, chế độ phụ cấp đặc thù ngành tài nguyên và môi trường biển;

- Phân tích, đánh giá thực trạng áp dụng chế độ ưu đãi nghề, chế độ phụ cấp đặc thù ngành tài nguyên và môi trường biển;

- Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn xây dựng, đề xuất chế độ đặc thù ngành tài nguyên và môi trường biển;

- Đề xuất xây dựng chế độ ưu đãi nghề, chế độ phụ cấp đặc thù ngành tài nguyên và môi trường biển;

- Báo cáo tổng kết.

5) Thời gian thực hiện, phương thức khoán chi (đến sản phẩm cuối cùng hoặc khoán từng phần):

- Thời gian thực hiện: 2017-2020

- Phương thức khoán chi: Khoán từng phần

6) Tổng số kinh phí thực hiện; kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

- Tổng số kinh phí thực hiện: 1.596 triệu đồng;

- kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt: 1.596 triệu đồng.

7) Các sản phẩm của nhiệm vụ đã được cấp có thẩm quyền nghiệm thu, đánh giá và công nhận:

- Năm 2017:

+ Xây dựng thuyết minh dự án

+ Tổng hợp và phân tích các thông tin, tài liệu về thực trạng chế độ ưu đãi nghề, chế độ phụ cấp đặc thù đã áp dụng cho lĩnh vực biển, hải đảo;

+ Nghiên cứu, thu thập tổng hợp tài liệu trong và ngoài nước liên quan đến chế độ ưu đãi nghề, chế độ phụ cấp đặc thù ngành tài nguyên môi trường biển.

- Năm 2018:

+ Lập mẫu phiếu điều tra

+ Dịch tài liệu tiếng Anh sang tiếng Việt Nam (125 trang)

- Năm 2019:

+ Báo cáo phân tích, tổng hợp kết quả điều tra khảo sát về chế độ chính sách đã được áp dụng cho ngành tài nguyên và môi trường biển;

+ Báo cáo đánh giá thực trạng mức độ khó khăn trong quá trình thực thi nhiệm vụ điều tra, quan trắc, đo đạc và nghiên cứu trên biển;

+ Tổng hợp, phân tích kết quả phiếu điều tra xã hội học về chế độ ưu đãi nghề, chế độ phụ cấp đặc thù ngành;

+ Báo cáo chuyên đề về các nội dung liên quan đến hoạt động xây dựng chế độ ưu đãi nghề, chế độ phụ cấp đặc thù ngành tài nguyên và môi trường biển của Hàn Quốc và áp dụng thực tiễn tại KOEM trong chi trả chế độ phụ cấp đặc thù cho các đối tượng liên quan, từ đó rút ra bài học kinh nghiệm thực tiễn để áp dụng vào bối cảnh của Việt Nam trong xây dựng chế độ phụ cấp ưu đãi nghề, chế độ phụ cấp đặc thù ngành tài nguyên và môi trường biển cho phù hợp;

+ Phân tích tính chất đặc thù lao động; mức độ khó khăn, phức tạp của ngành tài nguyên và môi trường biển;

+ Phân tích, đánh giá thực trạng lực lượng lao động ngành tài nguyên môi trường biển (viên chức và người lao động);

+ Phân tích, đánh giá thực trạng các chế độ chính sách đã áp dụng cho ngành tài nguyên môi trường biển;

+ Phân tích cơ sở xác định đối tượng được hưởng chế độ ưu đãi nghề, chế độ phụ cấp đặc thù ngành tài nguyên và môi trường biển theo từng lĩnh vực nghề nghiệp (Trắc địa bản đồ biển; Điều tra tài nguyên môi trường biển; Địa chất khoáng sản biển; Quan trắc tài nguyên môi trường biển; Khoa học môi trường biển; Quản lý bảo tồn biển; Hải dương học; Quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường biển...);

+ Dịch tài liệu tiếng Anh sang tiếng Việt Nam (559 trang).

8) Quyết toán kinh phí thực chi theo các nội dung chi chủ yếu; danh sách và mức tiền công thực nhận của các thành viên tham gia thực hiện;

9) Tổng kinh phí tiết kiệm; phương án phân chia kinh phí tiết kiệm.